

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH PHÚ THỌ

Số: MS/CV-LĐLĐ

V/v lấy ý kiến sửa đổi, bổ sung
Điều lệ Công đoàn Việt Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Thọ, ngày 17 tháng 4 năm 2023

nhắn
ngày 21/4/2023.

- Kính gửi:
- Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) huyện, thành, thị;
 - Công đoàn ngành địa phương, Công đoàn các Khu công nghiệp;
 - Công đoàn cơ sở (CDCS) trực thuộc LĐLĐ tỉnh.

Thực hiện Hướng dẫn số 82/HĐ-TLĐ ngày 03/4/2023 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam về lấy ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam tại đại hội, hội nghị công đoàn các cấp. Để có cơ sở tổng hợp, nghiên cứu, tham gia sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh đề nghị các cấp công đoàn trong tỉnh thực hiện một số nội dung sau:

I. Đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở:

1. Tuỳ theo điều kiện cụ thể của đơn vị có thể tổ chức lấy ý kiến rộng rãi của cán bộ, đoàn viên bằng văn bản, tổ chức hội nghị, hội thảo, đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc lấy ý kiến trực tiếp của cán bộ công đoàn thuộc các CDCS do đơn vị mình quản lý trực tiếp.

2. Việc tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ phải đảm bảo khách quan, chính xác. Các đơn vị tham gia về kết cấu, bố cục, nội dung dự thảo Điều lệ (*có phụ lục gửi kèm*) cần thể hiện rõ quan điểm đồng ý hay không đồng ý vào từng nội dung sửa đổi, bổ sung. Nếu xét thấy nội dung nào chưa đảm bảo chặt chẽ, chưa phù hợp thực tiễn, quy định của pháp luật cần đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp phải ghi cụ thể, không ghi chung chung.

3. Trước ngày mùng 5 hàng tháng các đơn vị tham gia ý kiến (*nếu có*) thì báo cáo nhanh về LĐLĐ tỉnh (*qua ban Tổ chức - Kiểm tra*) để tổng hợp. Kết thúc đợt lấy ý kiến, các đơn vị xây dựng báo cáo kết quả trước ngày 09/6/2023 để tổng hợp báo cáo cấp trên.

II. Đối với CDCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh:

Tổ chức lấy ý kiến rộng rãi của cán bộ, đoàn viên bằng văn bản hoặc tổ chức hội nghị, hội thảo, lấy ý kiến trực tiếp của cán bộ công đoàn. Báo cáo kết quả về LĐLĐ tỉnh (*qua ban Tổ chức - Kiểm tra*) trước ngày 09/6/2023 để tổng hợp báo cáo cấp trên.

III. Đối với LĐLĐ tỉnh:

1. Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh thành lập tổ nghiên cứu chuyên sâu Dự thảo Điều lệ Công đoàn Việt Nam do đồng chí Chủ tịch LĐLĐ tỉnh là tổ trưởng, thành viên của tổ là các đồng chí uỷ viên Ban Thường vụ, phó trưởng ban phụ trách ban LĐLĐ tỉnh, một số chủ tịch công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và cán bộ ban Tổ chức - Kiểm tra LĐLĐ tỉnh (*đối với thành viên là chủ tịch công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở sẽ thành lập tổ nghiên cứu ở cấp mình để lấy ý kiến của cán bộ, đoàn viên CĐCS do đơn vị quản lý trực tiếp và tham gia đối với cấp tỉnh trước ngày mùng 5 hàng tháng, đến khi kết thúc đợt lấy ý kiến vào tháng 8/2023*).

2. Giao ban Tổ chức - Kiểm tra là bộ phận thường trực, theo dõi, tổng hợp các nội dung tham gia sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam để kịp thời báo cáo cấp trên trước ngày **mùng 10** hàng tháng.

3. Dự thảo Điều lệ Công đoàn Việt Nam được đăng tải trên trang web: congdoandatto.org.vn và nhóm zalo: Công đoàn tỉnh Phú Thọ

Đây là nội dung rất quan trọng đối với hoạt động công đoàn các cấp trong tình hình mới. Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh đề nghị các cấp công đoàn nghiêm túc triển khai thực hiện đạt kết quả tốt./*Đ*

Nơi nhận:

- Như kg;
- Lưu: Toc - KT, VP.

TM. BAN THƯỜNG VỤ CHỦ TỊCH



Hà Đức Quang

**LĨA ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH PHÚ THỌ
CÔNG ĐOÀN VIÊN CHỨC TỈNH PHÚ THỌ**

Số:**15** /CV-CĐVC

V/v lấy ý kiến sửa đổi, bổ sung

Điều lệ Công đoàn Việt Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Thọ, ngày **28** tháng 4 năm 2023

Kính gửi: Các công đoàn cơ sở .

Thực hiện Công văn số 115/CV-LĐLĐ ngày 17/4/2023 của LĐLĐ tỉnh Phú Thọ về việc lấy ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam. Để có cơ sở tổng hợp, nghiên cứu, tham gia sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam, Ban Thường vụ Công đoàn Viên chức tỉnh đề nghị các công đoàn cơ sở thực hiện một số nội dung sau:

1. Căn cứ vào điều kiện thực tế của đơn vị, tổ chức lấy ý kiến rộng rãi của cán bộ, đoàn viên bằng văn bản, tổ chức hội nghị, hội thảo, đăng trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị hoặc lấy ý kiến trực tiếp của cán bộ công đoàn.

2. Việc tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ phải đảm bảo khách quan, chính xác. Các đơn vị tham gia về kết cấu, bố cục, nội dung dự thảo Điều lệ (có *phụ lục gửi kèm*) cần thể hiện rõ quan điểm đồng ý hay không đồng ý vào từng nội dung sửa đổi, bổ sung. Nếu xét thấy nội dung nào chưa đảm bảo chặt chẽ, chưa phù hợp thực tiễn, quy định của pháp luật cần đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp phải ghi cụ thể, không ghi chung chung.

3. Dự thảo Điều lệ Công đoàn Việt Nam được đăng tải trên trang web: <https://danguykhoi.phutho.gov.vn>

Đây là nội dung rất quan trọng đối với hoạt động công đoàn các cấp trong tình hình mới. Ban Thường vụ Công đoàn Viên chức tỉnh đề nghị các công đoàn cơ sở nghiêm túc triển khai thực hiện đạt kết quả tốt. Tổng hợp Báo cáo kết quả lấy ý kiến gửi về Công đoàn Viên chức trước ngày **01/6/2023** để tổng hợp báo cáo LĐLĐ tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như kg;
- Lưu: CĐVC.

TM. BAN THƯỜNG VỤ

CHỦ TỊCH



Trần Thị Hiền Diệp

PHỤ LỤC
LẤY Ý KIẾN SỬA ĐỔI, BỔ DUNG ĐIỀU LỆ
(Kèm theo công văn số 445/CV-LĐLĐ ngày 17/4/2023 của Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh
về lấy ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam)

I. VỀ KẾT CẤU, BỔ CỤC ĐIỀU LỆ

Dự thảo 3 - Điều lệ Công đoàn Việt Nam (sửa đổi, bổ sung) cơ bản giữ nguyên các Chương và tên các Chương. Sửa đổi, bổ sung 13 Điều, trong đó: 03 Điều bổ sung mới (Điều 6, Điều 8, Điều 18)¹; 09 Điều được nghiên cứu biên tập lại từ nội dung Điều 15, Điều 17, Điều 18 Điều lệ hiện hành và Mục 13, Mục 14, Mục 15 Hướng dẫn thi hành Điều lệ, bổ sung vào Dự thảo Điều lệ (sửa đổi, bổ sung)²; Tách Điều 13 Điều lệ hiện hành thành 02 Điều³; Bỏ 03 Điều trong Điều lệ hiện hành (Điều 15, Điều 17, Điều 18) và bỏ 3 Mục trong Hướng dẫn thi hành Điều lệ (Mục 13, Mục 14, Mục 15) vì đã được biên tập lại và chuyển vào Dự thảo 3- Điều lệ CĐVN (sửa đổi, bổ sung)⁴. Sau khi nghiên cứu, sắp xếp, Điều lệ CĐVN sửa đổi, bổ sung gồm 11 Chương và 45 Điều (tăng 10 Điều so với Điều lệ hiện hành).

Xin ý kiến các cấp công đoàn về kết cấu bộ cục Điều lệ đã phù hợp hay chưa? Cần thiết phải sửa đổi, bổ sung như thế nào để phù hợp hơn? Có đề xuất cụ thể.

II. VỀ NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

1. Về Lời nói đầu

- Hình Huy hiệu Công đoàn Việt Nam (phần mô tả về Huy hiệu quy định trong Hướng dẫn thi hành Điều lệ).

- Phần nội dung Lời nói đầu cơ bản giữ nguyên như Điều lệ hiện hành, chỉ sắp xếp lại, đảo vị trí các kh้อ và sửa đổi, bổ sung một số câu, từ (**phần chữ đậm nghiêng**) để phù hợp với Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; Nghị quyết 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về đổi mới tổ chức và hoạt động Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới, phù hợp với Điều 10 Hiến pháp Nước Cộng hòa XHCN Việt Nam; thể hiện quyết tâm chính trị của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới, xứng đáng là cơ sở chính trị, xã hội của Đảng trong công nhân, lao động.

Xin ý kiến các cấp công đoàn việc sửa đổi, bổ sung đã phù hợp hay chưa? Cần thiết phải sửa đổi, bổ sung như thế nào để phù hợp hơn? Có đề xuất cụ thể.

2. Đối tượng tập hợp của Công đoàn Việt Nam (Điều 1)

¹ **Điều 6.** Miễn nhiệm và bãi nhiệm cán bộ công đoàn cấp cơ sở; **Điều 8.** Huy hiệu, Cờ, Bài hát truyền thống Công đoàn Việt Nam; **Điều 18.** Gia nhập Công đoàn Việt Nam của tổ chức của Người lao động tại doanh nghiệp.

² **Điều 19.** Công đoàn cơ sở cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; **Điều 20.** Công đoàn cơ sở đơn vị sự nghiệp ngoài công lập; **Điều 21.** Công đoàn cơ sở doanh nghiệp; **Điều 22.** Công đoàn cơ sở hợp tác xã;; **Điều 24.** Liên đoàn lao động cấp huyện; **Điều 25.** Công đoàn ngành địa phương; **Điều 26.** Công đoàn các khu công nghiệp; **Điều 27.** Công đoàn tổng công ty, tập đoàn kinh tế; **Điều 28.** Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở khác

³ **Điều 15.** Điều kiện thành lập công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở; **Điều 16.** Hình thức tổ chức của công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở.

⁴ **Điều 15.** Nhiệm vụ, quyền hạn của công đoàn cơ sở; **Điều 17.** Thủ tục thành lập và đối tượng tập hợp của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở; **Điều 18.** Nhiệm vụ, quyền hạn của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

Cơ bản giữ nguyên đối tượng kết nạp vào Công đoàn Việt Nam như Điều lệ hiện hành, chưa bổ sung đối tượng lao động là người nước ngoài⁵. Chỉ biên tập lại cho rõ về đối tượng, điều kiện gia nhập CĐVN, trong đó có điều kiện “**hiện không là thành viên tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp**”, để phù hợp quy định của Bộ luật Lao động khi cho phép tổ chức đại diện của người lao động được thành lập ở doanh nghiệp.

Ngoài ra, một số đối tượng người lao động khác chưa được quy định trong Điều lệ hoặc đang quy định tại Hướng dẫn thi hành Điều lệ cần thiết xin ý kiến các cấp công đoàn để nghiên cứu bổ sung cho phù hợp với tình hình mới, đó là:

+ Người lao động nhận khoán hộ trong các nông, lâm trường; lái xe công nghệ... nên bổ sung đối tượng nào? Hình thức tổ chức và hoạt động của các đối tượng người lao động đặc thù nêu trên cần thiết phải được quy định như thế nào cho phù hợp? Có đề xuất cụ thể.

+ Nội dung, hình thức tập hợp người lao động nước ngoài (không có quốc tịch Việt Nam) đang làm việc hợp pháp trong các doanh nghiệp tại Việt Nam đang được quy định cụ thể trong Hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam còn phù hợp hay không? Cần thiết phải sửa đổi, bổ sung nội dung gì? Có đề xuất cụ thể.

- Về đối tượng không kết nạp vào Công đoàn Việt Nam đang được quy định tại Mục 3.2, Hướng dẫn số 03/HĐ-TLĐ ngày 20/02/2020 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn, cần thiết phải sửa đổi, bổ sung đối tượng nào? hoặc sửa đổi, bổ sung nội dung nào? Nên quy định tại Hướng dẫn thi hành Điều lệ hay quy định vào Điều lệ? Có đề xuất cụ thể.

- Về đoàn viên danh dự được quy định tại Mục 3.2, Hướng dẫn số 03/HĐ-TLĐ, cần thiết phải sửa đổi, bổ sung nội dung nào? Có đề xuất cụ thể.

3. Về quyền và nhiệm vụ của đoàn viên (Điều 2)

- Sửa đổi, bổ sung quy định về mất việc làm tạm thời, việc miễn, giảm đoàn phí đối với đoàn viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn⁶ tại điểm h khoản 1.

- Sửa đổi quy định tại điểm i khoản 1, theo hướng bỏ quy định về quyền của đoàn viên công đoàn khi được nghỉ hưu, đã tiếp thu kiến nghị của đa số công đoàn cơ sở phản ánh, trong thực tế điều này chỉ phù hợp với số lượng ít cán bộ công đoàn chuyên trách ở cấp trên trực tiếp cơ sở, không khả thi khi áp dụng đối với đại đa số đoàn viên công đoàn. Theo đó, sửa đổi, bổ sung điểm i khoản 1 thành: “i. Được ban chấp hành công đoàn nơi đoàn viên công đoàn tiếp tục làm việc theo hợp đồng lao động sau khi đã nghỉ hưu xem xét tiếp tục là đoàn viên công đoàn nếu có nguyện vọng”.

Nội dung sửa đổi, bổ sung nêu trên đã phù hợp hay chưa? Cần thiết phải sửa đổi, bổ sung nội dung gì? Có đề xuất cụ thể.

4. Về thủ tục gia nhập Công đoàn Việt Nam, thẻ đoàn viên và chuyển sinh hoạt công đoàn (Điều 3)

- Bổ sung quy định các trường hợp công nhận đoàn viên tại điểm d khoản 1 cho phù hợp với điều kiện, tình hình mới.

⁵ Vì Luật Công đoàn hiện hành chỉ quy định đối tượng kết nạp là lao động người Việt Nam

⁶ Ví dụ: đoàn viên công đoàn bị bệnh hiểm nghèo, bị tai nạn suy giảm nghiêm trọng khả năng lao động có tiền lương, thu nhập thấp, không đủ đảm bảo mức sống tối thiểu...

- Sửa đổi quy định về kết nạp lại tại điểm đ khoản 1, theo đó, quy định đối với trường hợp đoàn viên công đoàn ra khỏi tổ chức công đoàn vì lý do cá nhân nếu xin gia nhập lại thì do công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở xem xét, kết nạp lại. Đồng thời bổ sung quy định đối với trường hợp đoàn viên công đoàn bị kỷ luật khai trừ, nếu có đủ điều kiện theo quy định của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn, nếu có đơn xin gia nhập lại công đoàn thì công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở đề nghị công đoàn cấp trên trực tiếp xem xét kết nạp lại.

Việc sửa đổi, bổ sung quy định này để phù hợp với tình hình mới, đồng thời phân biệt và phân cấp rõ thẩm quyền kết nạp lại đối với những trường hợp đoàn viên bị xử lý kỷ luật. Nội dung sửa đổi, bổ sung nêu trên đã phù hợp hay chưa? Cần thiết phải sửa đổi, bổ sung nội dung gì? Có đề xuất cụ thể.

5. Cán bộ công đoàn (Điều 4, Điều 5)

- Tại Điều 4 sửa đổi khoản 1 về khái niệm cán bộ công đoàn theo hướng giảm phạm vi, đối tượng áp dụng là cán bộ công đoàn, theo đó chỉ quy định đối tượng cán bộ công đoàn là người được hưởng phụ cấp trách nhiệm lãnh đạo, quản lý, do bầu cử, chỉ định, bổ nhiệm, được cấp có thẩm quyền công nhận.

- Không quy định cụ thể trường hợp cán bộ công đoàn chuyên trách, cán bộ công đoàn không chuyên trách vào Điều lệ, do Đoàn Chủ tịch hướng dẫn.

- Bổ sung khoản 3 Điều 4: “*3. Cán bộ công đoàn làm việc tại cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nếu đủ điều kiện.... được cấp có thẩm quyền của công đoàn xét tuyển, điều động, bố trí công việc phù hợp tại các cơ quan của công đoàn*” và khoản 4 Điều 4 “*4. Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn hướng dẫn chi tiết Điều này*”.

- Tại điểm đ khoản 1 Điều 5 bổ sung nhiệm vụ cán bộ công đoàn “*thu hút, tập hợp thành viên và tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp gia nhập Công đoàn Việt Nam*”.

Nội dung sửa đổi, bổ sung nêu trên đã phù hợp hay chưa? Cần thiết phải sửa đổi, bổ sung nội dung gì? Có đề xuất cụ thể.

6. Bổ sung quy định miễn nhiệm và bãi nhiệm cán bộ công đoàn cấp cơ sở (Điều 6 - Điều mới)

Bổ sung quy định về miễn nhiệm và bãi nhiệm cán bộ công đoàn cấp cơ sở khi không còn đủ uy tín nhưng chưa tới mức bị xử lý kỷ luật. Dự thảo chỉ quy định về nguyên tắc, những vấn đề chi tiết cụ thể sẽ quy định tại Hướng dẫn thi hành Điều lệ hoặc quy định riêng của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn.

Nội dung bổ sung nêu trên đã phù hợp hay chưa? Cần thiết phải sửa đổi, bổ sung nội dung gì? Có đề xuất cụ thể.

7. Bổ sung quy định về Huy hiệu, Cờ, Bài hát truyền thống Công đoàn Việt Nam (Điều 8 - Điều mới)

Việc bổ sung nội dung này là hợp lý và mang tính nguyên tắc chung, tinh, gọn, khoa học. Các quy định cụ thể về màu sắc, kích thước, chất liệu, sử dụng trong trường hợp nào do Đoàn Chủ tịch hướng dẫn chi tiết.

Nội dung bổ sung nêu trên đã phù hợp hay chưa? Cần thiết phải sửa đổi, bổ sung nội dung gì? Có đề xuất cụ thể.

8. Hệ thống tổ chức công đoàn các cấp (Điều 9)

Dự thảo bổ sung cụm từ “*tập đoàn kinh tế*” vào điểm d khoản 3; bổ sung cụm từ “*nghiệp đoàn*” tại điểm e khoản 3. Việc bổ sung như vậy đã phù hợp hay chưa? Cần thiết sửa đổi, bổ sung nội dung nào cho phù hợp? Có đề xuất cụ thể.

9. Đại hội, hội nghị công đoàn các cấp (theo Điều 10, Điều 11)

- Dự thảo tại khoản 2 Điều 10 sửa đổi, bổ sung thành: “*2. Đại hội công đoàn các cấp được tổ chức theo nhiệm kỳ 5 năm 1 lần. Nhiệm kỳ đại hội công đoàn cấp dưới có thể được điều chỉnh cho phù hợp nhiệm kỳ đại hội công đoàn cấp trên và tình hình thực tế. Đại hội Công đoàn Việt Nam do BCH Tổng Liên đoàn quyết định*”.

- Bổ sung 01 nhiệm vụ “*b. Góp ý kiến vào văn kiện đại hội công đoàn cấp trên (nếu có)*” vào điểm b, khoản 2, Điều 11 (Điều lệ hiện hành chưa quy định).

Nội dung sửa đổi, bổ sung như trên đã phù hợp hay chưa? Cần thiết phải sửa đổi, bổ sung nội dung nào cho phù hợp hơn? Có đề xuất cụ thể.

10. Ban chấp hành công đoàn các cấp (Điều 13)

- Sửa đổi, bổ sung khoản 1 (gộp cả nội dung điểm a khoản 1 vào nội dung khoản 1), quy định về tính đại diện của ban chấp hành công đoàn các cấp.

- Sửa đổi khoản 2, quy định rõ thẩm quyền của công đoàn cấp trên trực tiếp chỉ định ủy viên ban chấp hành, các chức danh ban chấp hành, chỉ định cả ban chấp hành công đoàn cấp dưới; thẩm quyền điều chỉnh thời gian hoạt động của ban chấp hành công đoàn cấp dưới phù hợp với nhiệm kỳ của công đoàn cấp trên; bỏ quy định “lâm thời”.

- Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại khoản 4, khoản 5, quy định về trình tự, thủ tục bầu bổ sung vượt quá số lượng và bầu bổ sung khi khuyết; bỏ quy định tỷ lệ % bổ sung đối với CĐCS để phù hợp thực tiễn.

- Sửa đổi, bổ sung khoản 6, quy định về các trường hợp thôi tham gia BCH, các nội dung sửa đổi, bổ sung tương đồng với Điều lệ Đảng, quy định của Đảng.

- Sửa đổi, bổ sung khoản 8, quy định về kỳ họp của ban chấp hành công đoàn các cấp để phù hợp thực tiễn.

Các nội dung sửa đổi, bổ sung nêu trên đã phù hợp hay chưa? Cần thiết phải sửa đổi, bổ sung nội dung nào cho phù hợp hơn? Có đề xuất cụ thể.

11. Về Đoàn Chủ tịch, ban thường vụ công đoàn các cấp (Điều 14)

Sửa đổi, bổ sung khoản 7, quy định về kỳ họp của Đoàn Chủ tịch, ban thường vụ công đoàn các cấp để phù hợp thực tiễn.

Nội dung sửa đổi, bổ sung nêu trên đã phù hợp hay chưa? Cần thiết phải sửa đổi, bổ sung nội dung nào cho phù hợp hơn? Có đề xuất cụ thể.

12. Tách một phần tại Điều 13 Điều lệ hiện hành thành Điều 15 về hình thức tổ chức của công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở

Việc tách Điều như vậy đã phù hợp hay chưa? Cần thiết phải sửa đổi, bổ sung nội dung nào cho phù hợp hơn? Có đề xuất cụ thể.

13. Trình tự, thủ tục thành lập, giải thể CĐCS, nghiệp đoàn cơ sở (Điều 16)

- Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 thành: “*Công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở hoạt động hợp pháp khi có quyết định công nhận của công đoàn cấp trên*”.

- Bổ sung tên khoản 2: “**2. Công đoàn cấp trên xem xét, quyết định thành lập công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở**” và nội dung trình bày trong khoản 2 được chuyển từ điểm d khoản 2 Điều 14 Điều lệ hiện hành lên.

- Sửa đổi khoản 3, gồm 3 điểm a,b,c, trong đó tên khoản 3 khẳng định “quyền hạn” của công đoàn cấp trên trong việc thành lập công đoàn cơ sở.

- Tại khoản 4, bổ sung trường hợp **sáp nhập, hợp nhất**.

Việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Điều 16 nhằm làm rõ 02 phương pháp thành lập công đoàn cấp cơ sở (phương pháp mới do người lao động thành lập; phương pháp truyền thống do công đoàn cấp trên thành lập); rõ thẩm quyền của công đoàn cấp trên trong việc hỗ trợ người lao động thành lập công đoàn và công nhận kết quả thành lập công đoàn cấp cơ sở.

Các nội dung sửa đổi, bổ sung nêu trên đã phù hợp hay chưa? Cần thiết phải sửa đổi, bổ sung nội dung nào cho phù hợp hơn? Có đề xuất cụ thể.

14. Gia nhập Công đoàn Việt Nam của tổ chức của Người lao động tại doanh nghiệp (Điều 18 - Điều mới)

Đây là điều hoàn toàn mới, chưa có tiền lệ, chỉ quy định mang tính nguyên tắc về việc gia nhập Công đoàn Việt Nam của tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp và thể hiện như Điều 18 trong Dự thảo.

Đề nghị các cấp công đoàn cho ý kiến cụ thể vào nội dung quy định của Điều 18 và đề xuất sửa đổi, bổ sung nội dung cụ thể (nếu có) để phù hợp với quan điểm, nguyên tắc sửa đổi, bổ sung Điều lệ, đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, quy định của pháp luật, phù hợp với các công ước, điều ước quốc tế mà Việt Nam cam kết tham gia đã được nội luật hóa, phù hợp với các nguyên tắc về tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam.

15. Sửa đổi, bổ sung 09 Điều (Điều 19, 20, 21, 22, 24, 25, 26, 27, 28)

- Về công đoàn cơ sở:

Bổ sung 04 Điều (**Điều 19, 20, 21, 22**) quy định về các loại hình công đoàn cơ sở vào Điều lệ. Sau khi nghiên cứu, xét thấy những quy định về đối tượng tập hợp, nhiệm vụ, quyền hạn của các loại hình công đoàn cơ sở tại Điều 15 Điều lệ hiện hành và Mục 13 Hướng dẫn thi hành Điều lệ đã chín muồi, ổn định, chặt chẽ, phát huy hiệu quả, cần thiết phải được quy định vào Điều lệ, đã được tích hợp, biên tập vào Điều lệ.

- Về công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở:

Bổ sung 05 Điều (**Điều 24, 25, 26, 27, 28**) quy định về các loại hình công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở vào Điều lệ. Sau khi nghiên cứu, xét thấy những quy định về đối tượng tập hợp, nhiệm vụ, quyền hạn của các loại hình công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tại Điều 17, 18 Điều lệ hiện hành và Mục 14, 15 Hướng dẫn thi hành Điều lệ đã chín muồi, ổn định, chặt chẽ, phát huy hiệu quả, cần thiết phải được quy định vào Điều lệ, đã được tích hợp, biên tập vào Điều lệ.

Các nội dung sửa đổi, bổ sung nêu trên đã phù hợp hay chưa? Cần thiết phải sửa đổi, bổ sung nội dung nào cho phù hợp hơn? Có đề xuất cụ thể.

16. Đối với công đoàn ngành trung ương, công đoàn trong lực lượng vũ trang (Điều 30, 31, 32)

- Dự thảo sửa đổi, bổ sung tại khoản 2, Điều 30 về đối tượng tập hợp của công đoàn ngành Trung ương từ “*thuộc ngành*” thành “*cùng ngành, nghề trên phạm vi cả nước*” nhằm cụ thể hóa tinh thần Nghị quyết 02-NQ/TW ngày 12/6/2021, về củng cố, phát triển công đoàn ngành, nghề phù hợp với bối cảnh, tình hình mới.

- Sửa đổi, bổ sung đối tượng tập hợp của công đoàn trong Quân đội nhân dân Việt Nam tại Điều 31 từ “*các doanh nghiệp, đơn vị cơ sở*” thành “*đơn vị cơ sở, doanh nghiệp*”.

- Sửa đổi tên gọi Điều 32 từ “Công đoàn Công an nhân dân Việt Nam” thành “*Công đoàn trong Công an nhân dân Việt Nam*”; bỏ từ “*viên chức*” và biên tập lại đối tượng tập hợp của công đoàn trong Công an nhân dân tại khoản 2, Điều 32 thành “*trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, đơn vị khoa học- kỹ thuật...*” sắp xếp, biên tập về từ, ngữ cho phù hợp với mô hình tổ chức, bộ máy mới của lực lượng an ninh nhân dân.

Các nội dung sửa đổi, bổ sung nêu trên đã phù hợp hay chưa? Cần thiết phải sửa đổi, bổ sung nội dung nào cho phù hợp hơn? Có đề xuất cụ thể.

17. Về công tác nữ công (Điều 34, 35)

Sửa đổi, bổ sung Điều 34 và Điều 35 về công tác nữ công để phù hợp với Quy định 212-QĐ/TW ngày 30/12/2019 của Ban Bí thư, nội dung sửa đổi, bổ sung đã thể hiện trong Dự thảo.

Xin ý kiến các cấp công đoàn về nội dung sửa đổi, bổ sung nêu trên.

18. Về tài chính, tài sản công đoàn (Điều 36, 37)

Tại điểm h khoản 2 Điều 36 sửa thành: “h. Tổ chức hoạt động *chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên nữ, lao động nữ, về giới và bình đẳng giới, dân số, gia đình, trẻ em*”.

Xin ý kiến các cấp công đoàn việc sửa đổi, bổ sung trên đã phù hợp hay chưa phù hợp? Hoặc, nên quy định như thế nào để vừa phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật? Có đề xuất cụ thể.

19. Về Ủy ban Kiểm tra công đoàn (Điều 39)

Sửa đổi, bổ sung làm rõ hơn một số vấn đề tại Điều 39 Dự thảo, như: sửa đổi từ cơ chế “cử” thành “chỉ định” tại điểm b khoản 4; bỏ quy định “*lâm thời*” tại khoản 5 Điều 39; bổ sung quy định sáp nhập, hợp nhất và quy định thời gian hoạt động của ủy ban kiểm tra theo khoản 2 Điều 13 Điều lệ (sửa đổi, bổ sung).

Các nội dung sửa đổi, bổ sung nêu trên đã phù hợp hay chưa? Cần thiết phải sửa đổi, bổ sung nội dung nào cho phù hợp hơn? Có đề xuất cụ thể./.